


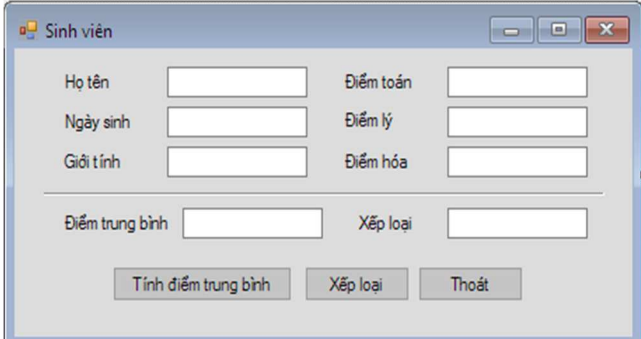
Chia mã đề Lớp LT Win N03

TT	Mã SV	Họ và Tên		Lớp	Mã đề
1	88925	Bùi Đức Việt	Anh	CNT61ĐH	1
2	82028	Bùi Lương Đức	Anh	TTM60ĐH	4
3	82073	Hoàng Công	Anh	TTM60ĐH	3
4	82076	Hoàng Minh	Anh	TTM60ĐH	1
5	82085	Lê Mai	Anh	TTM60ĐH	10
6	82095	Lưu Mai	Anh	CNT60ĐH	2
7	82182	Nguyễn Tuấn	Anh	TTM60ĐH	2
8	82193	Nguyễn Vũ Thảo	Anh	KPM60ĐH	10
9	82554	Đặng Quốc	Dương	TTM60ĐH	1
10	77661	Lê Quang	Điện	KPM59ĐH	5
11	74265	Nguyễn Thị Thúy	Hà	KPM58ĐH	3
12	68871	Nguyễn Sỹ Quang	Hiếu	KPM57ĐH	3
13	78030	Phạm Hữu	Hiếu	TTM59ĐH	3
14	83199	Lưu Việt	Hoàng	TTM60ĐH	8
15	78149	Phạm Phú	Hoàng	TTM59ĐH	10
16	87343	Đỗ Minh	Hùng	CNT61ĐH	6
17	78223	Nguyễn Quang	Hùng	CNT59ĐH	3
18	73350	Đỗ Quang	Huy	CNT58ĐH	9
19	83426	Nguyễn Tất	Huy	CNT60ĐH	2
20	83432	Nguyễn Văn	Huy	TTM60ĐH	2
21	74405	Ngô Khánh	Huyền	TTM59ĐH	9
22	83492	Nguyễn Thu	Huyền	TTM60ĐH	5
23	83538	Hoàng Duy	Khánh	CNT60ĐH	10
24	83544	Nguyễn Duy	Khánh	TTM60ĐH	6
25	86672	Nguyễn Mạnh	Lộc	CNT61ĐH	5
26	78983	Phạm Văn	Mạnh	TTM59ĐH	8
27	88216	Đỗ Nhật	Minh	CNT61ĐH	9
28	83998	Nguyễn Khắc	Minh	TTM60ĐH	4
29	84022	Phạm Quang	Minh	CNT60ĐH	1
30	84025	Phạm Tấn	Minh	TTM60ĐH	3
31	84254	Bùi Văn	Nguyên	KPM60ĐH	8
32	74637	Nguyễn Thị	Nhâm	TTM58ĐH	2
33	79353	Bùi Văn Đại	Phát	CNT59ĐH	5
34	79473	Trần Thụy Hà	Phương	TTM59ĐH	7
35	84547	Phùng Anh	Quân	TTM60ĐH	10
36	87085	Đỗ Văn	Quang	CNT61ĐH	5
37	84579	Nguyễn Ngọc	Quang	CNT60ĐH	6
38	69662	Phạm Thị	Thanh	TTM58ĐH	2
39	89773	Tạ Thị Phương	Thảo	CNT61ĐH	1
40	85379	Lê Việt	Tuấn	TTM60ĐH	4
41	85450	Trần Thế	Tùng	CNT60ĐH	2
42	85586	Hoàng Phi	Vũ	TTM60ĐH	6

<p>KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN BỘ MÔN KỸ THUẬT MÁY TÍNH</p>	<p>ĐỀ THI HỌC KỲ HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY (Dành cho các ngành Khoa CNTT) Học Kỳ: 1 – Năm học: 2021 – 2022</p>	
<p>Học phần: Lập trình Windows PHIẾU THI SỐ: 1 Thời gian làm bài: 60 phút</p>		<p>Trưởng bộ môn (Ký, ghi rõ họ tên)</p>

Câu 1: (5 điểm)

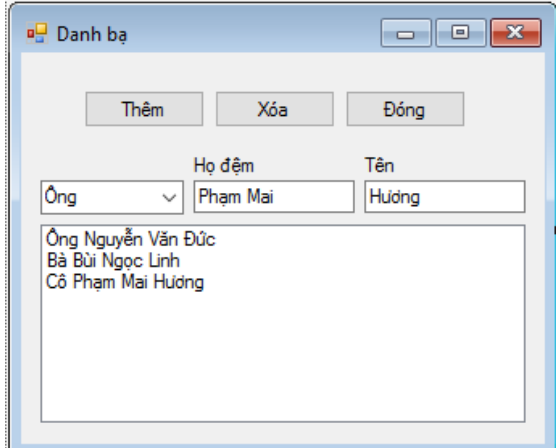
- Thiết kế Form như hình bên.
- Khi người dùng **Click** vào nút **Thoát** thì hỏi xem người dùng có muốn thoát không? Nếu người dùng chọn **Yes** thì thoát Form, ngược lại thì không thoát khỏi Form.
- Thực hiện việc tính điểm trung bình khi người dùng **Click** vào nút **Tính điểm trung bình**.
- Thực hiện xếp loại khi người dùng **Click** vào nút **Xếp loại**.



Câu 2 : (5 điểm)

Xây dựng ứng dụng Danh bạ với yêu cầu:


- Thiết kế Form như hình bên:
- Người dùng **Click** vào nút **Thêm**, dữ liệu trong **ComboBox** (Ông, bà, cô, anh), **TextBox** họ đệm, tên sẽ được thêm vào **ListBox**.
- Khi thêm Họ đệm, Tên từ **TextBox**, xử lý chuẩn hóa Họ tên (mỗi từ cách nhau bởi 1 dấu cách).
- Khi người dùng chọn 1 dòng trong **ListBox** và **Click** vào nút **Xóa**, xác nhận lại xem có chắc chắn xóa dòng hiện tại không? Nếu chọn **Yes** thì xóa dòng đã chọn đó.

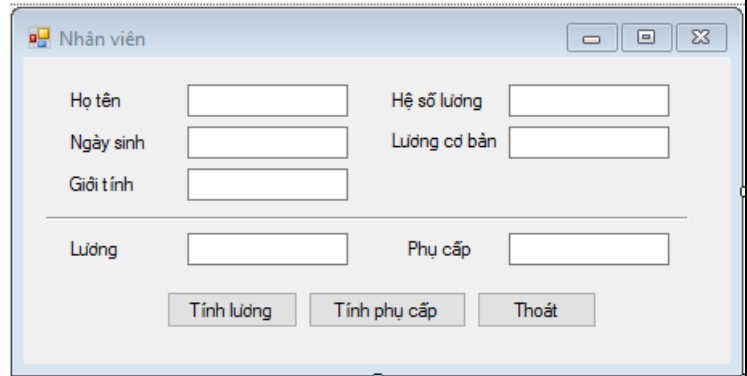
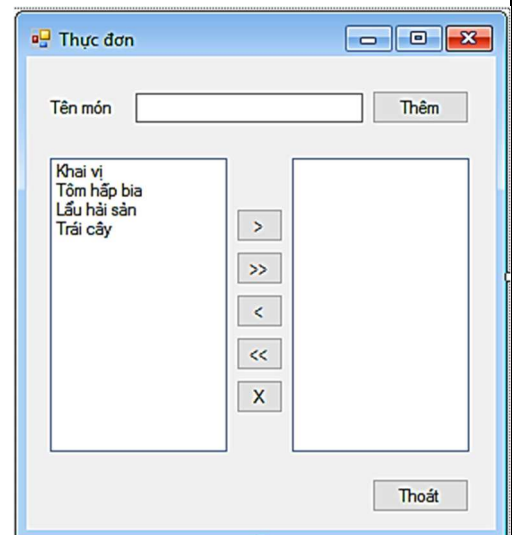



Chú ý: - SV cần tạo riêng một Folder chung có tên theo quy tắc: “Nhóm HP - Mã SV – Đề số”, Folder này nằm ở thư mục gốc của ổ D:\

- Mỗi 1 câu trong đề phải được lưu riêng từng trong Folder có tên tương ứng và nằm trong Folder chung.

Sinh viên không được tẩy xóa hoặc viết vào phiếu thi

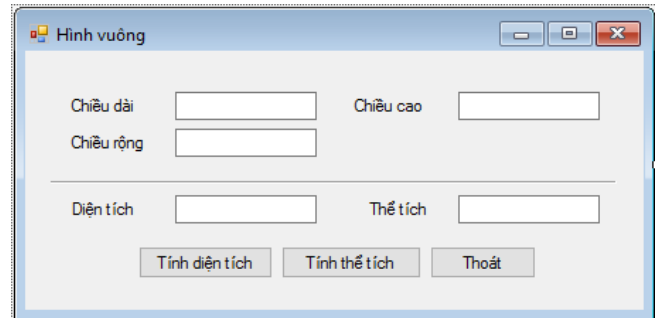
<p>KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN BỘ MÔN KỸ THUẬT MÁY TÍNH</p>	<p>ĐỀ THI HỌC KỲ HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY (Dành cho các ngành Khoa CNTT) Học Kỳ: 1 – Năm học: 2021 – 2022</p>	<p> ISO 9001:2008</p>
<p>Học phần: Lập trình window PHIẾU THI SỐ: 02 Thời gian làm bài: 60 phút</p>		<p>Trưởng bộ môn (Ký, ghi rõ họ tên)</p>
<p>Câu 1: (5 điểm)</p> <p>a) Thiết kế Form như hình bên.</p> <p>b) Khi người dùng Click vào nút Thoát thì hỏi xem người dùng có muốn thoát không? Nếu người dùng chọn Yes thì thoát Form, ngược lại thì không thoát khỏi Form.</p> <p>c) Thực hiện tính lương khi người dùng Click vào nút Tính lương theo công thức: $Luong = HeSoLuong * LuongCoBan$</p> <p>d) Thực hiện tính phụ cấp khi người dùng Click vào nút Tính phụ cấp theo công thức: $PhuCap = Luong * 10\%$</p> <p>Câu 2: (5 điểm)</p> <p>Xây dựng ứng dụng Thực đơn với yêu cầu:</p> <p>a) Thiết kế Form như hình bên:</p> <p>b) Người dùng nhập dữ liệu vào TextBox Tên món và Click vào nút Thêm, dữ liệu sẽ được thêm vào ListBox bên trái.</p> <p>c) Khi người dùng chọn 1 món ăn và Click vào nút > thì món đó sẽ được chuyển từ ListBox bên trái sang ListBox bên phải, khi Click vào nút >> thì tất cả các món bên trái sẽ chuyển sang bên phải. Hai nút <, << tương tự nhưng chuyển các món từ bên phải sang bên trái.</p> <p>d) Khi người dùng chọn 1 dòng trong ListBox và Click vào nút Xóa, xác nhận lại xem có chắc chắn xóa dòng hiện tại không? Nếu chọn Yes thì xóa dòng đó.</p> <p>Chú ý: - SV cần tạo riêng một Folder chung có tên theo quy tắc: “Nhóm HP - Mã SV – Đề số”, Folder này nằm ở thư mục gốc của ổ D: - Mỗi 1 câu trong đề phải được lưu riêng từng trong Folder có tên tương ứng và nằm trong Folder chung.</p> <p style="text-align: center;">Sinh viên không được tẩy xóa hoặc viết vào phiếu thi</p>		

<p>KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN BỘ MÔN KỸ THUẬT MÁY TÍNH</p>	<p>ĐỀ THI HỌC KỲ HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY (Dành cho các ngành Khoa CNTT) Học Kỳ: 1 – Năm học: 2021 – 2022</p>	<p> ISO 9001:2008</p>
<p>Học phần: Lập trình window PHIẾU THI SỐ: 03 Thời gian làm bài: 60 phút</p>		<p>Trưởng bộ môn (Ký, ghi rõ họ tên)</p>

Câu 1 : (5 điểm)

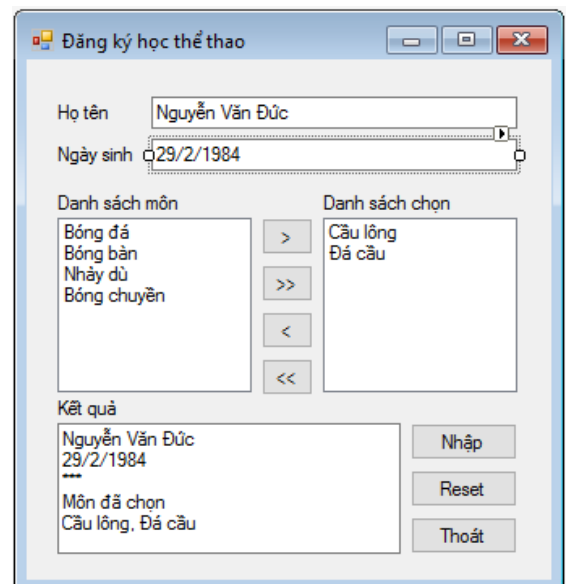
- Thiết kế Form như hình bên:
- Khi người dùng **Click** vào nút **Thoát** thì hỏi xem người dùng có muốn thoát không? Nếu người dùng chọn **Yes** thì thoát Form, ngược lại thì không thoát khỏi Form.
- Thực hiện tính diện tích khi người dùng **Click** vào nút **Tính diện tích**.
- Thực hiện tính thể tích khi người dùng **Click** vào nút **Tính thể tích**.



Câu 2: (5 điểm)

Xây dựng ứng dụng Đăng ký học thể thao với yêu cầu:


- Thiết kế Form như hình bên:
- Khi người dùng chọn 1 môn và **Click** vào nút > thì môn đó sẽ được chuyển từ **ListBox** bên trái sang **ListBox** bên phải, khi **Click** vào nút >> thì tất cả các môn bên trái sẽ chuyển sang bên phải. Hai nút <, << tương tự nhưng chuyển các môn từ bên phải sang bên trái.
- Người dùng nhập dữ liệu vào **TextBox** Họ tên và **TextBox** Ngày sinh và **Click** vào nút **Nhập**, dữ liệu sẽ được thêm vào **TextBox** Kết quả.
- Khi người dùng chọn **Click** vào nút **Reset**, các **TextBox** sẽ được xóa, Danh sách chọn sẽ chuyển hết về Danh sách môn.



Chú ý: - SV cần tạo riêng một Folder chung có tên theo quy tắc: “Nhóm HP - Mã SV – Đề số”, Folder này nằm ở thư mục gốc của ổ D:\

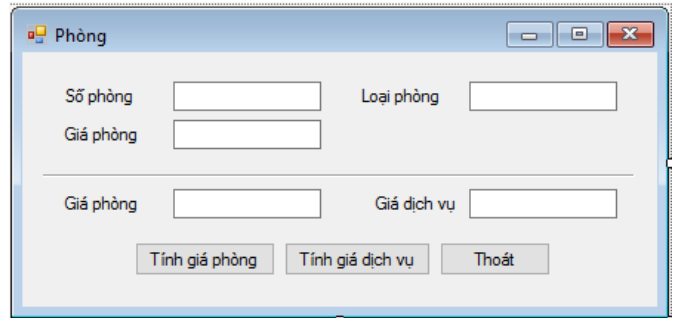
- Mỗi 1 câu trong đề phải được lưu riêng từng trong Folder có tên tương ứng và nằm trong Folder chung.

Sinh viên không được tẩy xóa hoặc viết vào phiếu thi

<p>KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN BỘ MÔN KỸ THUẬT MÁY TÍNH</p>	<p>ĐỀ THI HỌC KỲ HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY (Dành cho các ngành Khoa CNTT) Học Kỳ: 1– Năm học: 2021 – 2022</p>	<p> Trưởng bộ môn (Ký, ghi rõ họ tên)</p>
<p>Học phần: Lập trình window PHIẾU THI SỐ: 04 Thời gian làm bài: 60 phút</p>		

Câu 1 : (5 điểm)

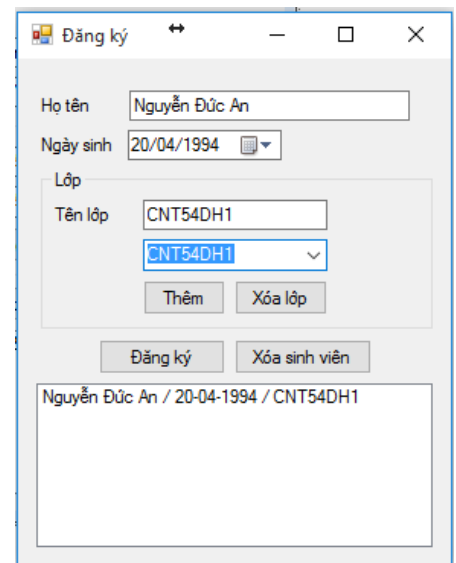
- a) Thiết kế Form như hình bên:
- b) Khi người dùng **Click** vào nút **Thoát** thì hỏi xem người dùng có muốn thoát không? Nếu người dùng chọn **Yes** thì thoát Form, ngược lại thì không thoát khỏi Form.
- c) Thực hiện tính giá phòng khi người dùng **Click** vào nút **Tính giá phòng** theo quy tắc sau: nếu LoaiPhong là 1 giá phòng = GiaPhong, nếu LoaiPhong=2 thì giá phòng=GiaPhong*1.5, nếu LoaiPhong=3 thì giá phòng = GiaPhong*2
- d) Thực hiện tính giá dịch vụ khi người dùng **Click** vào nút **Tính giá dịch vụ** theo công thức: tiền dịch vụ=10% giá phòng.



Câu 2: (5 điểm)

Xây dựng ứng dụng Đăng ký học với yêu cầu:


- a) Thiết kế Form như hình bên:
- b) Khi người dùng nhập vào **TextBox Tên lớp** và **Click** vào nút **Thêm** thì dữ liệu sẽ được thêm vào **ComboBox Tên lớp**. Khi **Click** vào nút **Xóa lớp** thì xóa dữ liệu đang chọn ở **ComboBox**
- c) Khi người dùng nhập vào **TextBox Họ tên**, chọn Ngày sinh, chọn lớp từ **ComboBox** và **Click** vào nút **Đăng ký** thì dữ liệu sẽ được thêm vào **ListBox** theo cấu trúc Họ tên / Ngày sinh / Tên lớp.
- d) Khi người dùng **Click** vào nút **Xóa** sinh viên thì sinh viên đang chọn trong **ListBox** sẽ bị xóa.



Chú ý: - SV cần tạo riêng một Folder chung có tên theo quy tắc: “Nhóm HP - Mã SV – Đề số”, Folder này nằm ở thư mục gốc của ổ D:\

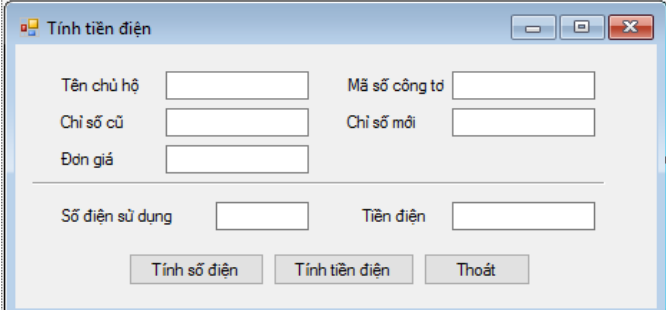
- Mỗi 1 câu trong đề phải được lưu riêng từng trong Folder có tên tương ứng và nằm trong Folder chung.

Sinh viên không được tẩy xóa hoặc viết vào phiếu thi

<p>KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN BỘ MÔN KỸ THUẬT MÁY TÍNH</p>	<p>ĐỀ THI HỌC KỲ HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY (Dành cho các ngành Khoa CNTT) Học Kỳ: 1 – Năm học: 2021 – 2022</p>	<p> ISO 9001:2008</p>
<p>Học phần: Lập trình window PHIẾU THI SỐ: 05 Thời gian làm bài: 60 phút</p>		<p>Trưởng bộ môn (Ký, ghi rõ họ tên)</p>

Câu 1 : (5 điểm)

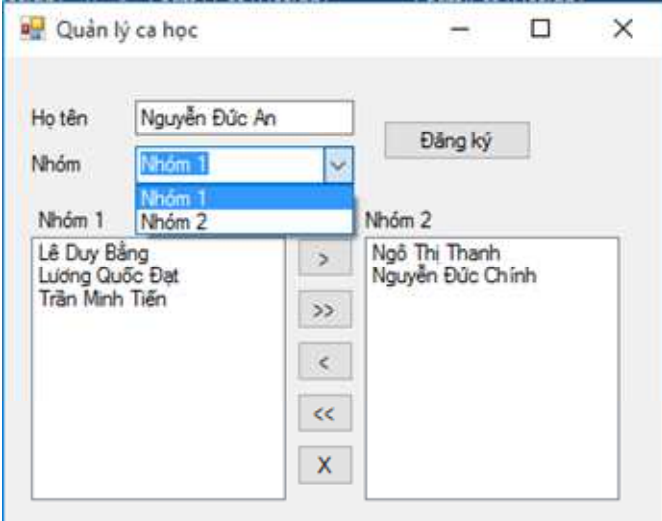
- Thiết kế Form như hình bên:
- Khi người dùng **Click** vào nút Thoát thì hỏi xem người dùng có muốn thoát không? Nếu người dùng chọn **Yes** thì thoát Form, ngược lại thì không thoát khỏi Form.
- Thực hiện tính số điện sử dụng khi người dùng **Click** vào nút **Tính số điện sử dụng** theo công thức:
Số điện sử dụng = ChiSoMoi – ChiSoCu
- Thực hiện tính tiền điện khi người dùng **Click** vào nút **Tính tiền điện** theo công thức :
Tiền điện = Đơn giá * Số điện sử dụng (Đơn giá là tham số)



Câu 2: (5 điểm)

Xây dựng ứng dụng Quản lý ca học với yêu cầu:


- Thiết kế Form như hình bên:
- Khi người dùng nhập vào **TextBox** Họ tên, chọn Nhóm và **Click** vào nút Đăng ký thì dữ liệu sẽ được thêm vào **ListBox** tương ứng của từng nhóm
- Khi người dùng chọn 1 Sinh viên và **Click** vào nút > thì Sinh viên đó sẽ được chuyển từ **ListBox** nhóm 1 sang **ListBox** nhóm 2, khi **Click** vào nút >> thì tất cả các Sinh viên nhóm 1 sẽ chuyển sang nhóm 2. Hai nút <, << tương tự nhưng chuyển các Sinh viên từ nhóm 2 sang nhóm 1.
- Khi người dùng **Click** vào nút X sinh viên thì sinh viên đang chọn trong **ListBox** tương ứng sẽ bị xóa.



Chú ý: - SV cần tạo riêng một Folder chung có tên theo quy tắc: “Nhóm HP - Mã SV – Đề số”, Folder này nằm ở thư mục gốc của ổ D:\


- Mỗi 1 câu trong đề phải được lưu riêng từng trong Folder có tên tương ứng và nằm trong Folder chung.

Sinh viên không được tẩy xóa hoặc viết vào phiếu thi

<p>KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN BỘ MÔN KỸ THUẬT MÁY TÍNH</p>	<p>ĐỀ THI HỌC KỲ HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY (Dành cho các ngành Khoa CNTT) Học Kỳ: 1 – Năm học: 2021 – 2022</p>	<p> ISO 9001:2008</p>
<p>Học phần: Lập trình window PHIẾU THI SỐ: 06 Thời gian làm bài: 60 phút</p>		<p>Trưởng bộ môn (Ký, ghi rõ họ tên)</p>

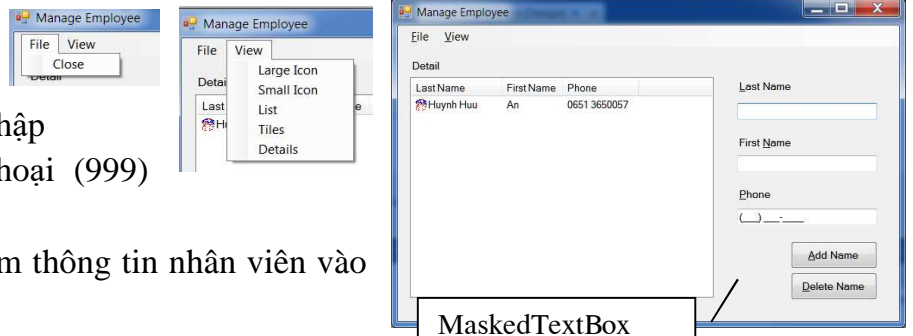
Câu 1 : (5 điểm)

- Thiết kế Form như hình bên:
Trạng thái khởi tạo: *TextBox* lưu kết quả cảm nhập, mặc định chọn phép cộng, button **Tính** và **Xóa** không có khả năng kích hoạt.
- Nhấn nút **Xóa** đưa màn hình về trạng thái khởi tạo. Nhấn nút **Thoát** xuất hiện thông báo “**Bạn có thực sự thoát chương trình không?**”, nếu người dùng chọn “**Yes**” đóng chương trình, nếu chọn “**No**” không thoát khỏi Form.
- Nút **Tính** được kích hoạt khi đã nhập đủ 2 số và chọn phép toán, các *TextBox* ứng với 2 số hạng chỉ cho nhập số.
- Thực hiện phép toán khi người dùng nhấn vào nút **Tính**.



Câu 2: (5 điểm)

- Thiết kế Form như hình (**Phone**: qui định cách thức nhập liệu cho số điện thoại (999 000-0000)).
- Nút **Add Name** thêm thông tin nhân viên vào *ListView*.
- Click** nhân viên nào trên *ListView*, thông tin nhân viên hiện thị trên các *TextBox* tương ứng. Nút **Delete Name** cho phép xóa nhân viên đang được chọn.
- Click Close** thoát khỏi chương trình, **click** các mục trong menu **View** thay đổi chế độ hiển thị của *ListView* tương ứng.



Chú ý: - SV cần tạo riêng một Folder chung có tên theo quy tắc: “Nhóm HP - Mã SV – Đề số”, Folder này nằm ở thư mục gốc của ổ D:\
- Mỗi 1 câu trong đề phải được lưu riêng từng trong Folder có tên tương ứng và nằm trong Folder chung.

Sinh viên không được tẩy xóa hoặc viết vào phiếu thi

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
BỘ MÔN KỸ THUẬT MÁY TÍNHHọc phần: Lập trình window
PHIẾU THI SỐ: 07
Thời gian làm bài: 60 phút**ĐỀ THI HỌC KỲ**
HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
(Dành cho các ngành Khoa CNTT)
Học Kỳ: 1 – Năm học: 2021 – 2022Trưởng bộ môn
(Ký, ghi rõ họ tên)**Câu 1 : (5 điểm)**

- a) Thiết kế Form như hình bên: Các đối tượng trong *GroupBox* Phân số rút gọn chỉ để hiển thị kết quả, không cho phép nhập.
- b) Kiểm tra dữ liệu nhập: các ô nhập chỉ cho phép nhập số, giá trị mẫu nếu nhập phải khác 0, nếu không nhập coi như bằng 1.
- c) Thực hiện cộng hai phân số khi người dùng nhấn vào nút **Tính**.
- d) Rút gọn các phân số khi người dùng nhấn nút **Rút gọn**, điền giá trị 1 vào ô chứa mẫu số cho các phân số không nhập mẫu.

Câu 2: (5 điểm)

- a) Thiết kế giao diện như hình bên: Form được hiển thị giữa màn hình. Căn lề phải cho các control chứa dữ liệu là số.
- b) Trước khi thực hiện **Tính**, kiểm tra nhập liệu:
- Tên Khách hàng không được phép rỗng.
 - Đơn giá, Số lượng CD/DVD là số nguyên dương.
- c) Nút **Khách hàng mới**: xóa nội dung các control, đặt focus cho *TextBox* “Tên Khách Hàng”. Nút **Thoát** thoát khỏi chương trình.
- d) Nút **Tính**: tính thành tiền và xuất kết quả lên label Thành tiền, cập nhật *GroupBox* Thống kê tổng tiền và số lượng bán, biết:
- Thành tiền = Số lượng * Đơn Giá.
 - Nếu Khách hàng quen thì được giảm 3% thành tiền.

Chú ý: - SV cần tạo riêng một Folder chung có tên theo quy tắc: “Nhóm HP - Mã SV – Đề số”, Folder này nằm ở thư mục gốc của ổ D:\


- Mỗi 1 câu trong đề phải được lưu riêng từng trong Folder có tên tương ứng và nằm trong Folder chung.

Sinh viên không được tẩy xóa hoặc viết vào phiếu thi

<p>KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN BỘ MÔN KỸ THUẬT MÁY TÍNH</p>	<p>ĐỀ THI HỌC KỲ HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY (Dành cho các ngành Khoa CNTT) Học Kỳ: 1 – Năm học: 2021 – 2022</p>	<p> Trưởng bộ môn (Ký, ghi rõ họ tên)</p>
<p>Học phần: Lập trình window PHIẾU THI SỐ: 8 Thời gian làm bài: 60 phút</p>		

Câu 1 : (5 điểm)

- Thiết kế giao diện như hình bên:
- Nút **Khách hàng mới**: xóa nội dung các *TextBox*, bỏ Check **Khách quen**, Enable **Tính tiền** = False. Nút **Thoát** thoát khỏi chương trình.
- Nút **Tính tiền**: tính tiền cho khách hàng, thêm thông tin Tên khách hàng và số tiền phải trả vào *ListView* **Khách hàng**.
- Chuẩn hóa tên **Khách hàng** khi thêm tên khách hàng vào *ListView* **Khách hàng** theo quy tắc sau:



- Chuẩn hóa chuỗi (cắt khoảng trắng thừa hai đầu, mỗi từ cách nhau bởi một khoảng trắng).
- Chuyển kí tự đầu mỗi từ về in hoa.

Câu 2: (5 điểm)

- Thiết kế giao diện như hình bên:

- Các nút     :

- >>, <<: chuyển tất cả các môn trong *ListBox* **Danh sách các môn** sang *ListBox* **Danh sách đã chọn** và ngược lại, xóa các môn trong *ListBox* gốc.

- >, <: chuyển môn đang được chọn trong *ListBox* **Danh sách các môn** sang *ListBox* **Danh sách đã chọn** và ngược lại, xóa môn được chọn trong *ListBox* gốc.


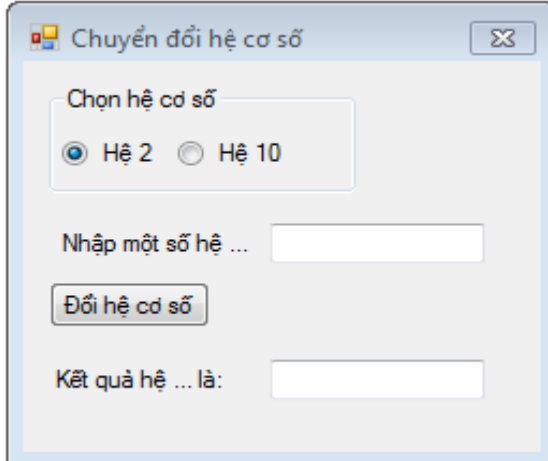
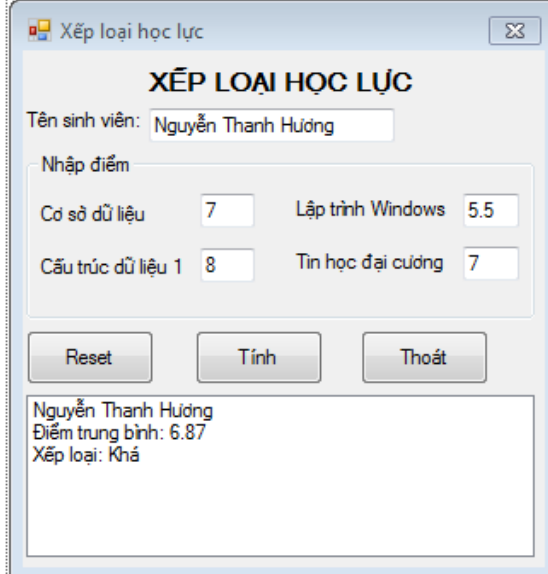
- Nút **Reset**: xóa nội dung *TextBox* **Họ tên**, *TextBox* **Kết quả** và *ListBox* **Danh sách đã chọn**, cập nhật lại *ListBox* **Danh sách các môn** gồm các môn như ban đầu.
- Nút **Lưu**: điền họ tên, các môn đã chọn vào *TextBox* **Kết quả** theo mẫu. Nút **Thoát**: thoát khỏi chương trình.




Chú ý: - SV cần tạo riêng một Folder chung có tên theo quy tắc: “Nhóm HP - Mã SV – Đề số”, Folder này nằm ở thư mục gốc của ổ D:\

- Mỗi 1 câu trong đề phải được lưu riêng từng trong Folder có tên tương ứng và nằm trong Folder chung.

Sinh viên không được tẩy xóa hoặc viết vào phiếu thi

<div>KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN BỘ MÔN KỸ THUẬT MÁY TÍNH</div>	<div>ĐỀ THI HỌC KỲ HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY (Dành cho các ngành Khoa CNTT) Học Kỳ: 1– Năm học: 2021 – 2022</div>	<div> Trưởng bộ môn (Ký, ghi rõ họ tên)</div>
<div>Học phần: Lập trình window PHIẾU THI SỐ: 9 Thời gian làm bài: 60 phút</div>		
<div>Câu 1: (5 điểm) (câu hỏi liên quan đến thiết kế giao diện và các bài toán tính toán)</div> <div><div><div>a) Thiết kế Form như hình (không có nút phóng to, thu nhỏ).</div><div>b) Hệ cơ số 2 mặc định được chọn khi chạy chương trình; số hệ 2 dài tối đa 8 bits; số hệ 10 <=256</div><div>c) Khi chọn hệ 2 hay hệ 10 thì 2 nhãn bên dưới tự động thay đổi dữ liệu trong phần “...” cho hợp lệ. Khi dữ liệu nhập là hợp lệ, người dùng nhấn nút “Đổi hệ cơ số” sẽ thu được kết quả tương ứng.</div><div>d) Thực hiện phép toán khi người dùng Click vào nút Tính.</div></div><div></div></div>		
<div>Câu 2: (5 điểm) (câu hỏi liên quan đến các ví dụ ứng dụng thực tế)</div> <div><div>Xây dựng form Xếp loại học lực với yêu cầu:</div><div><div>a) Thiết kế Form như hình bên:</div><div>b) Nút Reset dùng để xóa những dữ liệu đã được nhập trên các control</div><div>c) Khi người dùng nhập đủ dữ liệu và nhấn nút “Tính” thì thông tin được đưa xuống ListBox bên dưới. ĐTB= trung bình cộng các điểm thành phần Xếp loại: (ĐTB<=5 -> yếu; ĐTB>5 và <6.5 -> trung bình; ĐTB >=6.5 và <=8 -> khá; ĐTB >8 -> giỏi)</div><div>d) Đưa ra thông báo và con trỏ nhập liệu trở về ô nhập điểm tương ứng nếu dữ liệu nhập vào không hợp lệ(có ký tự hoặc nằm ngoài khoảng [0-10])</div></div><div></div></div>		
<div>Chú ý: - SV cần tạo riêng một Folder chung có tên theo quy tắc: “Nhóm HP - Mã SV – Đề số”, Folder này nằm ở thư mục gốc của ổ D:\</div> <div>- Mỗi 1 câu trong đề phải được lưu riêng từng trong Folder có tên tương ứng và nằm trong Folder chung.</div>		
<div>Sinh viên không được tẩy xóa hoặc viết vào phiếu thi</div>		

<div>KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN BỘ MÔN KỸ THUẬT MÁY TÍNH</div>	<div>ĐỀ THI HỌC KỲ HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY (Dành cho các ngành Khoa CNTT) Học Kỳ: 1 – Năm học: 2021 – 2022</div>	<div> Trưởng bộ môn (Ký, ghi rõ họ tên)</div>
<div>Học phần: Lập trình window PHIẾU THI SỐ: 10 Thời gian làm bài: 60 phút</div>		

Câu 1: (5 điểm)

a) Thiết kế Form như hình (không có nút phóng to, thu nhỏ).

b) Nút “Tiếp tục” dùng để xóa dữ liệu trên các *TextBox*;

c) Dữ liệu trong *TextBox* UCLN và BCNN không cho phép sửa, dữ liệu được căn giữa.

d) Thực hiện phép toán khi người dùng **Click** vào nút “Thực hiện”.

Tìm UCLN & BCNN

Nhập số thứ nhất: 5

Nhập số thứ hai: 3

Ước số chung lớn nhất: 1

Bội số chung nhỏ nhất: 15

Thực hiện

Tiếp tục

Câu 2: (5 điểm)

Xây dựng form Dịch vụ khám bệnh với yêu cầu:

a) Thiết kế Form như hình (sử dụng *TextBox*, button, *ListBox*)

b) Khi một dịch vụ được chọn mà kích nút “>” thì dịch vụ đó sẽ được đưa sang phần danh sách dịch vụ đã chọn; Nút “<” dùng để loại bỏ đi một dịch vụ đã được chọn hiện thời.

c) Kiểm tra tính hợp lệ của dữ liệu (tên, ngày tháng năm sinh không được để trống; danh sách đã chọn phải có ít nhất một dịch vụ; dịch vụ được chọn không được trùng

d) Khi nhấn nút “Xác nhận” mà dữ liệu là hợp lệ thì dữ liệu được đưa xuống *ListBox* bên dưới

DỊCH VỤ KHÁM BỆNH

Họ tên bệnh nhân: Dương Hồng Nhung

Ngày: 12

Tháng: 02

Năm: 1995

Chọn dịch vụ

Siêu âm

Nội soi

Thử máu

Chụp X-Quang

>

<

Danh sách đã chọn

Siêu âm

Thử máu

Xác nhận

Dương Hồng Nhung

Ngày sinh: 12/02/1995

Dịch vụ đã chọn: Siêu âm, Thử máu

Chú ý:

- SV cần tạo riêng một Folder chung có tên theo quy tắc: “Nhóm HP - Mã SV – Đề số”, Folder này nằm ở thư mục gốc của ổ D:\

- Mỗi 1 câu trong đề phải được lưu riêng từng trong Folder có tên tương ứng và nằm trong Folder chung.

Sinh viên không được tẩy xóa hoặc viết vào phiếu thi

